

Số: /BC-TKTH

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong tháng 5 năm 2026, hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh cơ bản giữ ổn định, không phát sinh yếu tố bất thường gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đảm bảo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cơ bản phù hợp với kế hoạch đề ra. Đến nay thời vụ gieo trồng vụ chiêm xuân đã cơ bản kết thúc, cây lúa ở hầu hết các địa phương đã trổ bông, ước tính đạt 90% tổng diện tích gieo cấy.

a. Sản xuất nông nghiệp

Trồng trọt

Nhìn chung diện tích các loại cây trồng vẫn tiếp tục giảm, do đất nông nghiệp nằm trong diện quy hoạch giải phóng mặt bằng cho các dự án của địa phương. Diện tích gieo trồng vụ Đông xuân, toàn tỉnh tính đến ngày 14/5/2026 như sau:

Cây lúa: Tổng diện tích gieo cấy ước đạt 71.991 ha, giảm 3,19% (giảm 2.371,53 ha) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính dẫn đến diện tích lúa giảm phần lớn do bị thu hồi làm sân bay Gia Bình, đất di chuyển mò mả, đất làm khu tái định cư, đường kết nối sân bay Gia Bình- Hà Nội, số còn lại do 1 số địa phương lấy đất làm khu, cụm công nghiệp, đường vành đai 4 và chuyển từ cây lúa sang cây lâu năm.

Cây ngô: Diện tích ước đạt 8.070,23 ha, giảm 3,97% (giảm 333,77 ha) so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm là do vụ Đông đất bị ướt trong thời gian dài, làm lệch khung thời vụ và một phần đất bị thu hồi làm sân bay Gia Bình, khu cụm công nghiệp và dự án đường giao thông...

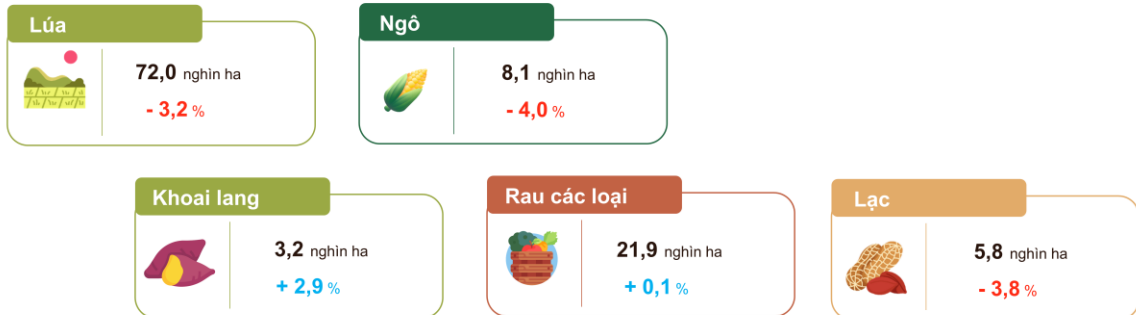
Cây khoai lang: Diện tích trồng ước đạt 3.181,41 ha, tăng 2,93% (tăng 90,55 ha) so với cùng kỳ.

Cây Lạc: Ước trồng đạt 5.842 ha, giảm 3,76% (giảm 228 ha) so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do đất nông nghiệp bị thu hẹp, ảnh hưởng đợt bão lụt vụ Đông làm ướt đất dẫn đến diện tích gieo trồng giảm.

Rau các loại: Ước trồng đạt 21.910 ha, tăng nhẹ 0,07% (tăng 15,70 ha) so cùng kỳ năm trước.

Tiến độ sản xuất nông nghiệp vụ đông xuân

Tiến độ đến ngày 14/5/2026



Cây lâu năm: Một số diện tích vải sớm trên địa bàn tỉnh đã cho thu hoạch, sản lượng được dự báo giảm nhiều so với năm trước, tuy nhiên giá bán năm nay cao hơn năm trước khá nhiều. Ước tính sản lượng vải thiều năm 2026 trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 120 nghìn tấn.

Chăn nuôi

Trong tháng không có dịch bệnh nguy hiểm ảnh hưởng đến đàn vật nuôi, công tác tiêm phòng được cơ quan thú ý quan tâm thực hiện nghiêm túc; công tác vệ sinh môi trường sản xuất, tiêu độc, khử trùng được thực hiện tốt... Tuy nhiên, số đầu con của đàn gia súc tiếp tục có xu hướng giảm do hiệu quả kinh tế thấp. Cụ thể:

Đối với đàn gia súc lớn (Trâu, Bò): Tiếp tục xu hướng thu hẹp quy mô và sụt giảm tổng đàn. Cụ thể, đàn trâu toàn tỉnh hiện có khoảng 25.830 con, giảm 7,71% so với cùng kỳ năm trước và đàn bò đạt 103.050 con, giảm 5,93% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính làm cho đàn gia súc lớn giảm là do diện tích chăn thả tự nhiên ngày càng bị thu hẹp; việc nuôi trâu, bò đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu lớn, thời gian quay vòng vốn dài trong khi giá bán thấp dẫn đến hiệu quả kinh tế không cao với các loại vật nuôi khác nên người dân không còn mặn mà mở rộng quy mô.

Đàn lợn: Ghi nhận mức tăng trưởng khả quan với tổng đàn toàn tỉnh ước đạt 1.184.219 con, tăng 2,40% so với cùng kỳ. Sự phục hồi này đến từ việc giá lợn trên thị trường tăng nhẹ, đầu ra ổn định và dịch bệnh được kiểm soát tốt, tạo tâm lý phấn khởi cho các hộ và trang trại tập trung tái đàn.

Đàn gia cầm: Tiếp tục là điểm sáng trong sản xuất chăn nuôi với tổng đàn đạt 25,042 triệu con, tăng 3,67% so với cùng kỳ. Trong đó, đàn gà đóng vai trò

chủ đạo với 21,795 triệu con, tăng 3,80% so với cùng kỳ vụ trước. Việc duy trì mức giá bán ổn định ở mức khá trong thời gian dài là động lực chính thúc đẩy người chăn nuôi mở rộng quy mô sản xuất.

Số lượng đàn vật nuôi tháng 5 năm 2026
so với cùng kỳ

	Trâu	25,8 Nghìn con - 7,7 %		Lợn	1.184,2 Nghìn con + 2,4 %
	Bò	103,1 Nghìn con - 5,9 %		Gà	21,8 Nghìn con + 3,8 %

b. Sản xuất lâm nghiệp

Trồng rừng: Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh tiến độ trồng rừng cơ bản đạt kế hoạch, rừng trồng mới tập trung ước đạt 5.443 ha, tăng 0,29% so với cùng kỳ (ước tháng 5/2026 trồng được 2.119 ha, tăng 0,19% so cùng kỳ năm trước). Số lượng cây phân tán trồng được trên 2,2 triệu cây phân tán các loại, tăng 0,85% so cùng kỳ năm trước

Khai thác gỗ: Ước tính từ đầu năm đến nay toàn tỉnh ước khai thác gỗ đạt 648.233 m³, tăng 1% (riêng trong tháng 5 đạt 281.523 m³, tăng 0,13%) so với thực hiện cùng kỳ năm 2025. Việc khai thác rừng đã được các Hạt Kiểm lâm kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các chủ rừng thực hiện theo quy định của pháp luật.

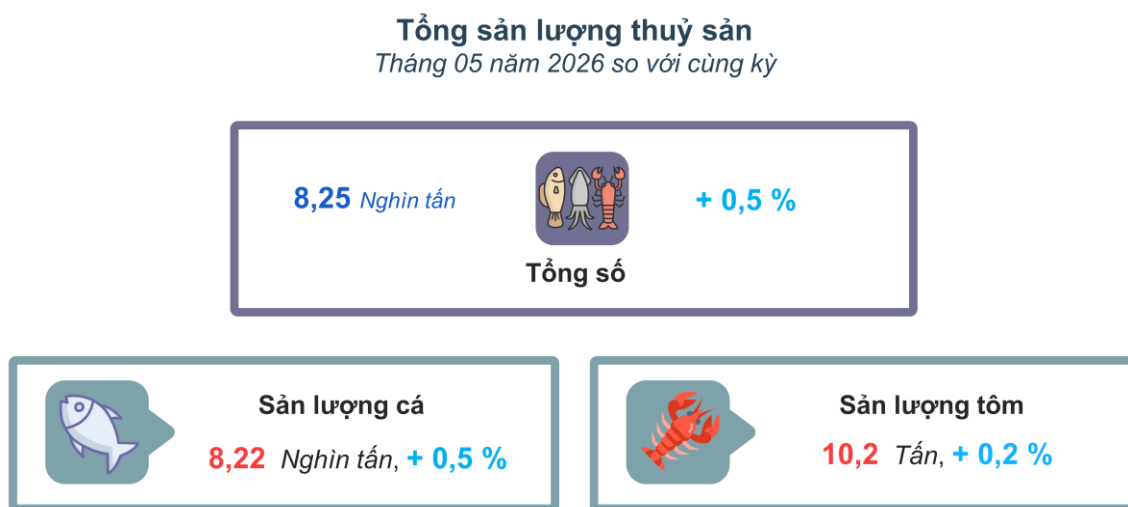
Kết quả sản xuất lâm nghiệp
Tháng 05 năm 2026 so với cùng kỳ

		
Trồng rừng	Trồng cây phân tán	Khai thác gỗ
2,1 Nghìn ha	442 Nghìn cây	281,5 Nghìn m ³
+ 0,2 %	+ 0,5 %	+ 0,1 %

Về thiệt hại rừng: Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 1 vụ cháy rừng, diện tích cháy 1,5 ha rừng trồng, không gây thiệt hại rừng khu vực giáp ranh. Luỹ kế từ đầu năm đến nay xảy ra 3 vụ cháy rừng, diện tích bị thiệt hại là 3,2 ha.

c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng, hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh qua duy trì được đà phát triển ổn định. Ước tính tổng sản lượng thủy sản thu hoạch trong tháng đạt 8.252,7 tấn, tăng 0,51% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung từ đầu năm đến nay, tổng sản lượng thủy sản thu hoạch toàn tỉnh ước đạt 44.699,2 tấn, ghi nhận mức tăng trưởng 1,42% so với cùng kỳ năm 2025.



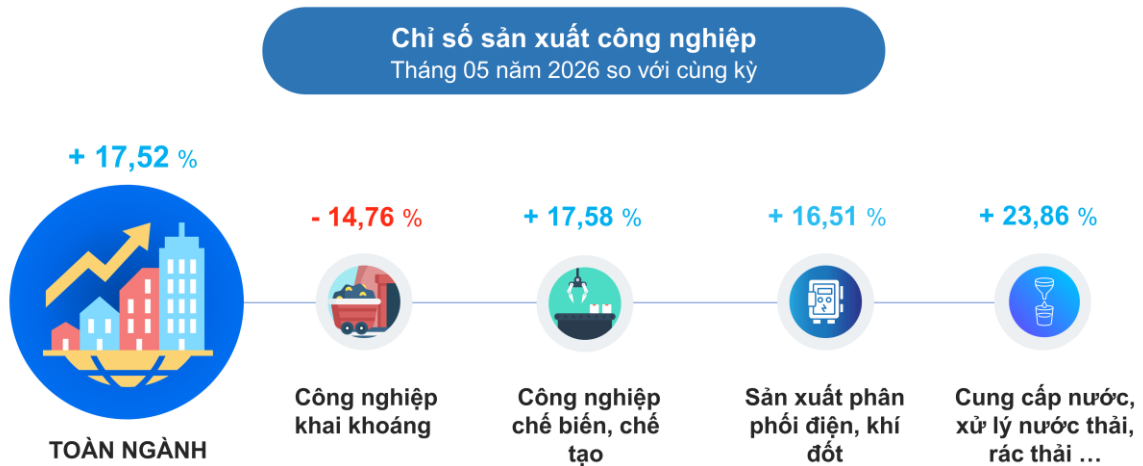
2. Sản xuất công nghiệp

a. Về chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Tháng 5, tình hình thế giới còn nhiều biến động, các doanh nghiệp trong tỉnh tiếp tục chủ động tăng dự trữ đầu vào để phòng ngừa rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng và biến động giá năng lượng. Chỉ số IIP trong tháng vẫn tiếp tục đà tăng so với tháng cùng kỳ với mức tăng 117,52%; ngành sản xuất điện tử vẫn là ngành sản xuất đầu tàu, chiếm tỷ trọng lớn và duy trì mức tăng trưởng ấn tượng với mức tăng 17,7%. Cụ thể chỉ số IIP tháng 5 so với các gốc so sánh như sau:

- So với tháng trước: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp ước tăng 3,74%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 1,4%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 3,77%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước giảm 0,4%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 3,08%.

- So với cùng tháng năm trước: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp tăng cao 17,52%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 14,76%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 17,58%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 16,51%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng cao 23,86%.



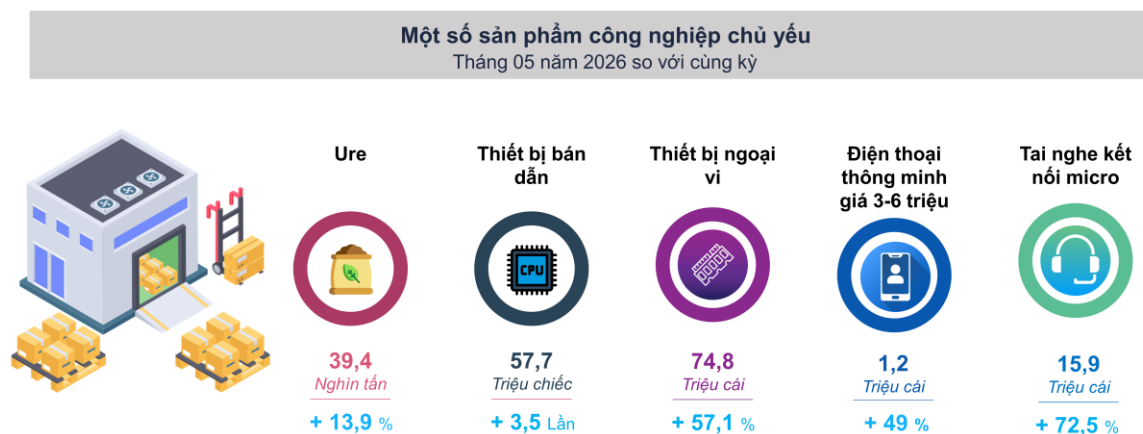
Nguyên nhân chỉ số IIP tháng 5/2026 tăng so với tháng cùng kỳ là do Bắc Ninh hiện vẫn đang là điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước với việc đi đầu cả nước trong cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển chính quyền điện tử và chuyển đổi số,...; các KCN đóng vai trò then chốt trong kinh tế của tỉnh với việc thu hút vốn đầu tư lớn, tạo việc làm cho người lao động, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; bên cạnh đó các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) liên tục tăng, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tại các khu công nghiệp trọng điểm như Quang Châu, Vân Trung, Song Khê - Nội Hoàng, Quê Võ 2 và Yên Phong 2 đã đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung. Ngành sản xuất linh kiện điện tử vẫn là đầu tàu, chiếm tỷ trọng lớn và duy trì mức tăng trưởng ấn tượng. Các tập đoàn lớn như Foxconn (Hồng Hải), Luxshare, Samsung tiếp tục duy trì sản xuất ổn định đồng thời mở rộng nhà xưởng, củng cố vị thế của ngành sản xuất này và của tỉnh trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Cộng dồn 5 tháng đầu năm, chỉ số IIP ước tăng 19,21%, trong đó: công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng lớn tiếp tục giữ vững vai trò quan trọng với mức tăng 19,31%; khai khoáng giảm 6,03%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 9,21%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 28,2%.

Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2, có nhiều ngành có mức tăng so với cùng tháng năm trước, một số ngành có mức tăng cao như: Sản xuất đồ uống ước tăng 22,93%; sản xuất kim loại ước tăng 37,1%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học ước tăng 17,7%; sản xuất thiết bị điện ước tăng 25,55%. Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số IIP giảm do còn gặp nhiều khó khăn như: Khai thác than cứng và than non ước giảm 14,76%; sản xuất sản phẩm thuốc lá ước giảm 29,59%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan ước giảm 20,47%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu ước giảm 12,77%.

b. Về sản phẩm

Một số sản phẩm chủ lực của tỉnh có mức tăng cao trong 5 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ có thể kể đến như: Bia đóng chai ước đạt 4.168 nghìn lít, tăng 47,4%; hàng thêu dạng chiếc, dạng dải hoặc dạng theo mẫu ước đạt 1.300,4 nghìn m², tăng 20,5%; giấy vệ sinh ước đạt 37,2 nghìn tấn, tăng 40,1%; thiết bị ngoại vi nhập, xuất khác ước đạt 363,4 triệu cái, tăng 57,1%; bộ phận và các phụ tùng của máy tính ước đạt 20,3 triệu cái, tăng 184,5%; điện thoại thông minh có giá từ 6 đến < 10 triệu ước đạt 1.360,2 nghìn cái, tăng 46,7%. Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm có chỉ số giảm nhiều như: Vải tuyền ước đạt 1.940,2 nghìn m², giảm 37,7%; mạch điện tử tích hợp ước đạt 175,4 triệu chiếc, giảm 40,3%; máy in-copy, in bằng công nghệ in phun có thể kết nối với máy xử lý dữ liệu tự động hoặc kết nối mạng ước đạt 2.214 nghìn cái, giảm 27,9%; điện thoại thông minh có giá >10 triệu ước đạt 5.188 nghìn cái, giảm 20,7%.



c. Về chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/5/2026 tăng 2,67% so với cùng thời điểm tháng trước và tăng 14,79% so với cùng thời điểm năm trước. *Theo loại hình doanh nghiệp*, lao động làm việc trong khu vực doanh nghiệp Nhà nước so với các gốc so sánh cùng thời

điểm tháng trước và cùng thời điểm năm trước lần lượt là tăng 0,1% nhưng giảm 3,12%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 0,45% và tăng 0,21%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 2,97% và tăng 17,13%. Theo ngành công nghiệp cấp 1, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng tăng 0,38% so với cùng thời điểm tháng trước nhưng giảm 5,81% so với cùng thời điểm năm trước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,71% và tăng 15,14%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 0,36% nhưng tăng 0,61%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,46% và giảm 5,61%.

3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp tục được nâng cao; chất lượng điều hành của chính quyền các cấp có nhiều chuyển biến tích cực. Theo công bố của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), năm 2025 tỉnh Bắc Ninh nằm trong TOP 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất cả nước. Nhờ đó, kết quả thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp trong 05 tháng đầu năm 2026 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quy mô vốn đăng ký duy trì mức tăng khá. Trong tháng 5, toàn tỉnh đã thu hút được 505,98 triệu USD vốn đầu tư quy đổi. Trong đó: cấp mới 13 dự án trong nước với vốn đăng ký là 8.285,3 tỷ đồng và 16 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đạt 62,33 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 4 dự án trong nước vốn bổ sung là 254,9 tỷ đồng và 10 dự án FDI, vốn điều chỉnh tăng là 106,1 triệu USD. Lũy kế 05 tháng thu hút được trên 6,65 tỷ USD. Trong đó: Cấp mới 88 dự án đầu tư trong nước, vốn đăng ký 127.942,7 tỷ đồng; điều chỉnh 34 dự án trong nước, vốn đăng ký tăng thêm 5.826,8 tỷ đồng; cấp mới 137 dự án FDI, vốn đăng ký 457,73 triệu USD; điều chỉnh 103 dự án FDI, tổng vốn tăng thêm là 907,1 triệu USD.

Tháng 5 có hơn 827 doanh nghiệp thành lập mới, vốn đăng ký đạt 7.776 tỷ đồng; tính chung 05 tháng có 3.734 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và 128 chi nhánh, văn phòng đại diện, 1.392 địa điểm kinh doanh; vốn đăng ký đạt 70.098 tỷ đồng.

4. Thực hiện vốn đầu tư

Tháng 5/2026, tình hình giải ngân vốn đầu tư công vẫn chậm so với yêu cầu đặt ra. Tỷ lệ giải ngân còn thấp do một số khó khăn, vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng, đây vẫn là điểm nghẽn hầu hết ở các dự án, đặc biệt là các dự án lớn, việc xác định giá đất, việc bố trí tái định cư cho người dân thường

kéo dài và ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải ngân và thi công dự án, tiếp đến các chủ đầu tư còn gặp khá nhiều khó khăn trong thủ tục đầu tư như về thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh thiết kế kỹ thuật.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 926,3 tỷ đồng, tăng 5,6% so với tháng trước nhưng giảm 21,7% so với cùng tháng năm trước, trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 668,7 tỷ đồng (chiếm 72,2%), tăng 5,4% so với tháng trước nhưng giảm 13,2% so với cùng tháng năm trước; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt 257,6 tỷ đồng, tăng 6,2% so với tháng trước nhưng giảm 37,5% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 5 tháng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 4.842,1 tỷ đồng đạt 29,5% kế hoạch năm và giảm 11,3% so với cùng kỳ năm 2025.

Một số dự án công trình có giá trị thực hiện vốn đầu tư lớn trong tháng 5, như: Dự án ĐTXD cầu Kênh Vàng và đường dẫn hai đầu cầu kết nối hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Phòng; các dự án thành phần (đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh) thuộc Dự án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; công trình xây dựng mới trường THCS Vĩnh An, xã Sơn Động; xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận; dự án tuyến đường vành đai phía Bắc (đoạn thị trấn Kép cũ đi ĐT292); dự án đường tỉnh lộ 293 từ phường Bắc Giang đến tuyến nhánh vào Chùa Vĩnh Nghiêm.

5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước:

Thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tháng 5 vẫn giữ đà tăng so với cùng kỳ, trong đó các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thu tiền sử dụng đất.

Về Thu:

Thu nội địa toàn tỉnh tháng 5/2025 ước đạt 3.945 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng ước đạt 42.398 tỷ đồng, bằng 71,7% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2026, tăng 48,5% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó: thu tiền sử dụng đất tháng 5 ước đạt 1.500 tỷ đồng, bằng 11,5% so với dự toán của UBND tỉnh giao và bằng 97% so với cùng kỳ, lũy kế 5 tháng ước đạt 8.670 tỷ đồng, bằng 66,6% so với dự toán và tăng 59,1% so với cùng kỳ; thu từ thuế, phí tháng 5 ước đạt 2.445 tỷ đồng, bằng 5,3% dự toán và bằng 101,4% so với cùng kỳ, lũy kế 5 tháng ước đạt 33.728 tỷ đồng, bằng 73,2% dự toán và tăng 46% so với cùng kỳ. Trong 17

khoản thu thuế, phí có 12 khoản giảm so với cùng kỳ, 5 khoản tăng so với cùng kỳ năm 2025.

Lũy kế 5 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ như: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 17.111 tỷ, tăng 50,1%; thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 7.735 tỷ, tăng 53,9; thu khác ngân sách ước đạt 874 tỷ đồng, tăng 21,5%; thu từ xổ số kiến thiết ước đạt 36 tỷ đồng, tăng 15,9%;...

Lũy kế 5 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ như: thu từ tiền cho thuê mặt đất, mặt nước ước đạt 231,6 tỷ đồng, bằng 49,9% so với cùng kỳ; thu từ phí lệ phí ước đạt 201,3 tỷ đồng, bằng 83,2%...

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: Giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 24/5/2026: 17.302 tỷ đồng, đạt 30,3% dự toán. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 6.565 tỷ đồng, đạt 39,6% dự toán; chi thường xuyên 10.726 tỷ đồng, đạt 29,2% dự toán.

b. Hoạt động ngân hàng

Tháng 5 các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Về lãi suất: Thực hiện sự chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước, trong tháng 5 nhiều ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất huy động, hướng tới giảm lãi suất cho vay. Lãi suất phổ biến đối với kỳ hạn từ 1-6 tháng là 4- 4,75%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến ở mức 4,0-9%/năm; lãi suất trung và dài hạn phổ biến ở mức 7,5-11%/năm

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục tích cực thực hiện các biện pháp huy động vốn, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khai thác tối đa nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 31/5/2026 đạt 411 nghìn tỷ đồng, tăng 2,95% so với tháng trước và tăng 3,9% so với thời điểm 31/12/2025.

Công tác cho vay: Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của cấp ủy, chính quyền địa phương, trong tháng 5/2025 các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có

hiệu quả, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên: cho vay phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán. Ước tính đến 31/5/2026 dư nợ toàn tỉnh đạt 408,8 nghìn tỷ đồng, tăng 4,87% so với tháng trước và tăng 5,5% so với thời điểm 31/12/2025.

Công tác thanh toán: Hoạt động thanh toán, nhất là thanh toán không dùng tiền mặt phát triển mạnh. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ hiện đại, thân thiện, tiện lợi như QR code, thanh toán không tiếp xúc, Internet banking, Mobile banking, thanh toán tiền điện, nước, dịch vụ công... đáp ứng nhu cầu, mang lại trải nghiệm và lợi ích thiết thực cho khách hàng. Hạ tầng mạng lưới thanh toán tiếp tục được đầu tư, phát triển. Các hệ thống thanh toán quan trọng được vận hành ổn định, thông suốt và an toàn; hệ thống ATM, POS kết nối liên thông và phân bổ đến tất cả các xã trong tỉnh.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Tháng 5, hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh tiếp tục đà tăng trưởng, thị trường ổn định và sức mua phục hồi tốt thông qua việc bán hàng trực tiếp và kết hợp với các nền tảng số công nghệ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiếp tục duy trì mức tăng khá cao so với cùng tháng năm trước. Cụ thể, xét theo ngành hoạt động:



a. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 5 ước đạt 10.020,1 tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 17,2% so với cùng tháng năm trước. Cộng dồn 5 tháng đầu năm, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 48.062,9 tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ. Biến động doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng thể hiện ở một số nhóm hàng hóa sau:

Lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 3.765,2 tỷ đồng, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 18,5% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 18.157,6 tỷ đồng, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm trước.

Hàng may mặc: Doanh thu ước đạt 654 tỷ đồng, tăng 3,2% so với tháng trước và tăng 3,8% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 3.176 tỷ đồng, tăng 5,1% so với cùng kỳ năm trước.

Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình: Doanh thu ước đạt 1.542,5 tỷ đồng, tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 19,1% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 7.495,5 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước.

Gỗ và vật liệu xây dựng: Doanh thu ước đạt 1.571,9 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 20,8% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 7.267,7 tỷ đồng, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm trước.

Xăng, dầu các loại: Doanh thu ước đạt 763,5 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 21,5% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 3.607,5 tỷ đồng, tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước.

b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Tháng 5 có kỳ nghỉ lễ 30/4 và 01/5 diễn ra vào những ngày đầu tháng, các lễ hội được tổ chức trong tháng, thời tiết thuận lợi tạo điều kiện cho người dân tham quan, vui chơi, giải trí, ... là những yếu tố giúp doanh thu các ngành dịch vụ tăng cao. Biến động doanh thu của các ngành dịch vụ như sau:

Dịch vụ lưu trú và ăn uống: Doanh thu ước đạt 2.003,6 tỷ đồng, tăng 1,9% so với tháng trước và tăng cao 20,3% so với cùng tháng năm trước; trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 1.906,7 tỷ đồng, tăng 1,9% so với tháng trước và tăng 19,1% so với tháng cùng kỳ. Cộng dồn 5 tháng đầu năm doanh thu ước đạt 9.590,5 tỷ đồng, tăng 18,7% so với cùng kỳ.

Dịch vụ du lịch lữ hành: Doanh thu ước đạt 93 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước và tăng 38,8% so với tháng cùng kỳ. Cộng dồn 5 tháng đầu năm doanh thu ước đạt 420,5 tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ.

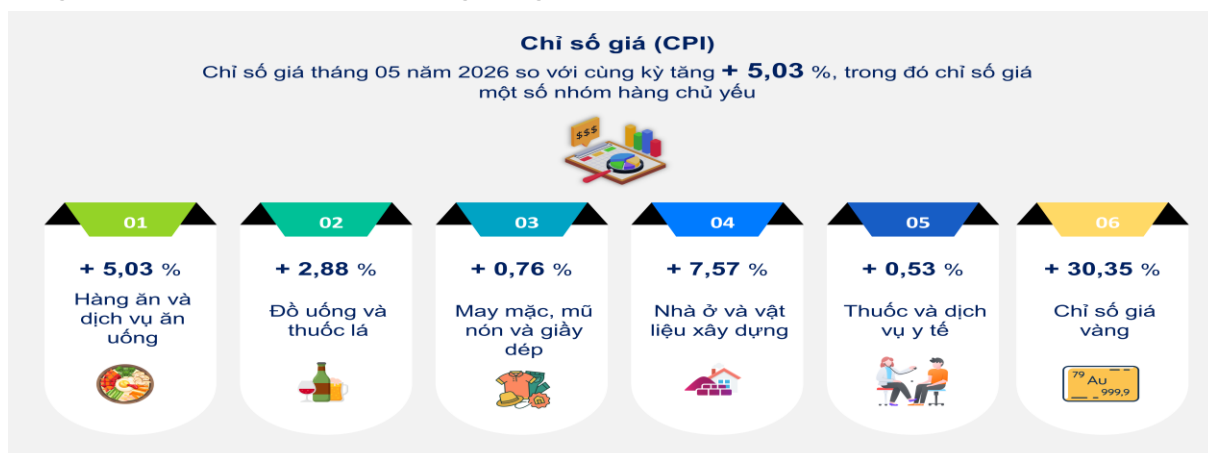
Doanh thu các ngành dịch vụ khác: Doanh thu ước đạt 4.826,4 tỷ đồng, tăng 2% so với tháng trước và tăng 19,6% so với tháng cùng kỳ. Cộng dồn 5 tháng đầu năm doanh thu ước đạt 23.608,1 tỷ đồng, tăng 24,4% so với cùng kỳ, cụ thể: dịch vụ hành chính và hỗ trợ ước tăng 20,2%; dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 15,2%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 14,4%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 24,3%; hoạt động dịch vụ khác tăng 23,1%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 27,7% so với cùng kỳ.

c. Chỉ số giá tiêu dùng

Giá xăng, giá điện sinh hoạt và giá thực phẩm tăng là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,48% so với tháng trước và so với cùng tháng năm trước tăng 5,03%. Bình quân 5 tháng đầu năm tăng 3,67% so với cùng kỳ năm trước. Biến động chỉ số CPI tháng 5 so với các gốc so sánh cụ thể như sau:

So với tháng trước, CPI tăng 0,48%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ, có đến 10 nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng, cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,36%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,31%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,66%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,78%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,72%; giao thông tăng 0,76%; thông tin và truyền thông tăng 0,52%; giáo dục tăng 0,04%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,01%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,22%. Chỉ có 01 nhóm hàng hóa có chỉ số giá giữ nguyên là thuốc và dịch vụ y tế.

So với cùng tháng năm trước, CPI tăng 5,03% và tăng ở tất cả 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ. Các nhóm hàng có mức tăng cao như: Giao thông tăng mạnh nhất với 10,97% do giá nhiên liệu tăng 25,77% sau các kỳ điều hành giá, trong đó xăng tăng 25,97% và dầu diesel tăng 67,15%, dịch vụ giao thông công cộng tăng 18,78%, phụ tùng tăng 4,87%; giáo dục tăng 8,7% do một số trường dân lập, tư thục, trường nghề điều chỉnh giá học phí năm học 2025- 2026 mặc dù các trường công lập đã được miễn, giảm và hỗ trợ học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 7,57% do giá dầu hỏa tăng 74,26%, gas tăng 37,21%, vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 20,66%, điện sinh hoạt tăng 4,63% do nhu cầu sử dụng điện tăng, dịch vụ sửa chữa nhà tăng 4,63% và dịch vụ về điện sinh hoạt tăng 4,15%; thông tin và truyền thông tăng 3,04% do giá thiết bị thông tin và truyền thông tăng 5,23%, dịch vụ viễn thông tăng 2%.



So với tháng 12/2025, CPI tăng 3,17% với 10 nhóm hàng hóa tăng giá và 01 nhóm hàng hóa giảm giá. Một số nhóm hàng hóa có mức tăng cao như: Giao thông tăng 9,57%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 4,96%; thông tin và truyền thông tăng 3,64%. Nhóm hàng hóa có giá giảm là may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,17%.

Tính chung 5 tháng đầu năm, CPI tăng 3,67% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do các nhóm hàng hóa: giao thông (trong đó có xăng, dầu); hàng ăn và dịch vụ ăn uống; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng. Cụ thể: nhóm giao thông tăng 4,43% tác động làm CPI tăng 0,48 điểm phần trăm, trong đó giá xăng tăng 8,5%, giá dầu diesel tăng 34,84% và dịch vụ giao thông công cộng tăng 9,02%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,32% tác động làm CPI chung tăng 1,09%, trong đó, nhóm thực phẩm tăng 4,09% chủ yếu do giá thịt lợn tăng 2,8% tác động làm CPI chung tăng 0,15 điểm phần trăm do nguồn cung hạn chế trong dịp Lễ, Tết và chi phí chăn nuôi ở mức cao, ăn uống ngoài gia đình tăng 3,35% do chi phí nguyên liệu và dịch vụ trong kỳ tăng; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 6,17% tác động làm CPI tăng 1,33 điểm phần trăm, trong đó chỉ số giá dầu hỏa tăng 39,14%, vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 20,67%, gas tăng 11,41%, nước sinh hoạt tăng 4,46%, nhà ở thuê và nhà chủ sở hữu tính quy đổi tăng 3,92% do giá vật liệu xây dựng và nhu cầu xây dựng, sửa chữa nhà ở tăng, dịch vụ sửa chữa nhà ở tăng 3,86% và điện sinh hoạt tăng 3,61% do nhu cầu sử dụng điện tăng.

d. Vận tải và kho bãi

Tháng 5, hoạt động vận tải tiếp tục ghi nhận nhiều thông số tích cực cả về doanh thu và sản lượng so với tháng trước cũng như tháng cùng kỳ; giá xăng dầu tuy đã giảm nhưng vẫn ở mức cao đã tác động làm gia tăng chi phí của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh vận tải nói riêng.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 5 ước đạt 3.121,6 tỷ đồng, tăng 2,9% so với tháng trước và tăng cao 28,1% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 5 tháng đầu năm, doanh thu ngành vận tải ước đạt 14.552 tỷ đồng, tăng 19,8% so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

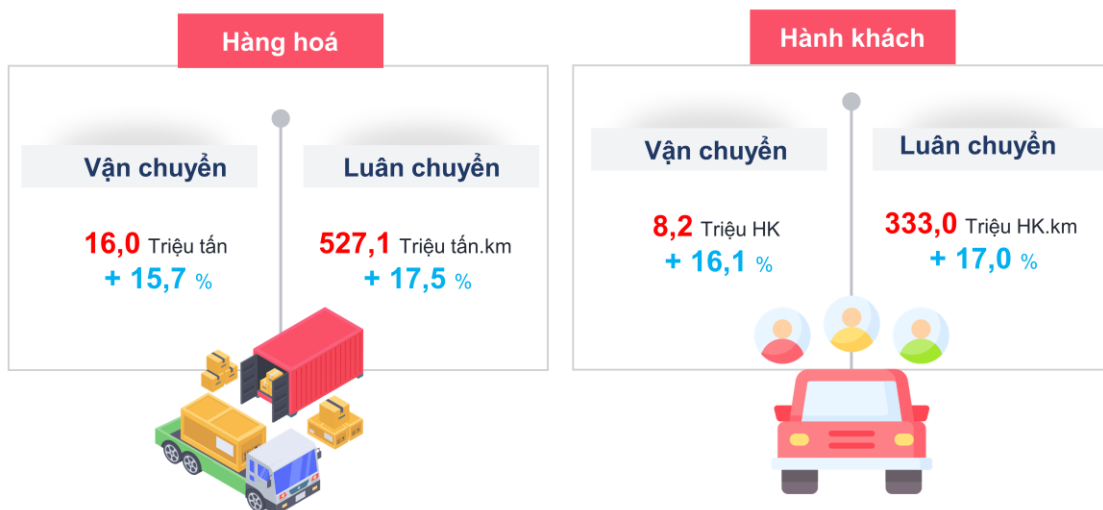
Vận tải hành khách: Doanh thu ước đạt 482,3 tỷ đồng, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 25,4% so với tháng cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 8,2 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt 333 triệu lượt khách.km, tương ứng tăng lần lượt là 16,1% và 17% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 2.394,6 tỷ đồng, tăng 24,9%; vận chuyển ước đạt 41,9 triệu

lượt khách, tăng 17,2%; luân chuyển ước đạt 1.698,5 triệu lượt khách.km, tăng 20,7% so với cùng kỳ năm 2025.

Vận tải hàng hóa: Doanh thu ước đạt 1.746,4 tỷ đồng, tăng 4,7% so với tháng trước và tăng 28,8% so với tháng cùng kỳ; khối lượng vận chuyển ước đạt 16 triệu tấn, tăng 15,7%; khối lượng luân chuyển ước đạt 527,1 triệu tấn.km, tăng 17,5% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 7.908,1 tỷ đồng, tăng 19,4%; vận chuyển ước đạt 74,4 triệu lượt khách, tăng 11,8%; luân chuyển ước đạt 2.500 triệu lượt khách. km, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2025.

Vận tải

Tháng 05 năm 2026 so với cùng kỳ



Dịch vụ hỗ trợ vận tải: Doanh thu tháng 5 ước đạt 863,8 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 28,6% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng ước đạt 4.110,2 tỷ đồng, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch vụ bưu chính, chuyển phát: Doanh thu tháng 5 ước đạt 29,1 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 19,8% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng ước đạt 139 tỷ đồng, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước.

e. Bưu chính, viễn thông

Tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm an toàn, thông suốt thông tin liên lạc phục vụ hoạt động lãnh đạo, điều hành của tỉnh; nâng cao chất lượng dịch vụ chuyển phát, bảo đảm thời gian toàn trình, an toàn bưu gửi, quyền lợi của người sử dụng dịch vụ; đồng thời chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn công trình cột ăng ten và trạm BTS trong mùa mưa, bão năm 2026; rà soát, thống kê báo cáo hạ tầng 5G

tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo; đồng thời bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Triển khai thực hiện Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất và Thông tư số 06/2026/TT-BKHCN về Mạng truyền số liệu chuyên dùng. Tham gia ý kiến về hạ tầng thông tin liên lạc đối với 24 hồ sơ Đề án quy hoạch, Khu dân cư, khu đô thị; Chấp thuận 103 vị trí xây dựng, lắp đặt trạm BTS (36 vị trí xây dựng, lắp đặt trạm BTS mới của MobiFone Bắc Ninh, 67 vị trí xây dựng, lắp đặt trạm BTS mới của Viễn thông Bắc Ninh).

7. Tình hình xã hội

Trong tháng 5 năm 2026, các phong trào thi đua yêu nước được phát động tại Bắc Ninh đã lan tỏa rộng khắp, nhận được sự đồng thuận và hưởng ứng mạnh mẽ từ các tầng lớp nhân dân. Bước vào năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, công tác thi đua được xem là đòn bẩy chiến lược, tạo nền tảng vững chắc để Bắc Ninh phát triển nhanh, bền vững, hướng tới mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030. Việc phát động các phong trào này nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; từ đó khơi dậy khí thế đoàn kết, đổi mới, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 và cả giai đoạn tiếp theo. Chính sự lan tỏa mạnh mẽ này đã mang lại những kết quả và chuyển biến rất rõ nét cho bức tranh xã hội trong tháng.

Nhìn chung, đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội tiếp tục được chính quyền các cấp triển khai, quan tâm thực hiện, bảo đảm chính sách được triển khai toàn diện, bao trùm, bảo đảm quyền lợi cho nhân dân sau sáp nhập. Tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục được kiểm soát tốt. Trong tháng ngành giáo dục đã tổ chức thành công Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 THPT chuyên năm học 2026-2027 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Đời sống nhân dân và an sinh xã hội được bảo đảm ổn định; đồng thời, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Trong tháng 5/2026, trước tình trạng nắng nóng gay gắt kéo dài, đời sống của người dân gặp không ít áp lực do chi phí tiền điện tăng cao, cùng với sự biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu và vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, nhờ sự điều hành chủ động của các cấp chính quyền và việc triển khai kịp

thời các giải pháp bình ổn thị trường, chính sách an sinh xã hội, đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh về cơ bản vẫn được giữ vững ổn định.

Lĩnh vực Việc làm:

Trong tháng 5, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện thẩm định, cấp 382 giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài (trong đó: cấp mới 298 giấy phép, cấp lại 16 giấy phép, gia hạn 68 giấy phép); thu hồi 83 giấy phép lao động; xác nhận 14 người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động và tiếp nhận thông báo 48 người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Chấp thuận việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong 01 năm cho 35 cơ quan, doanh nghiệp. Kết quả giải quyết việc làm: Đến đầu tháng 5 năm 2026, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 21.351 lao động, đạt 41,06% KH năm (trong đó: lao động được giải quyết việc làm qua vay vốn từ nguồn vốn vay giải quyết việc làm 901 người, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 1.356 người).

Lĩnh vực Người có công:

Công tác chăm lo, tặng quà nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước: Tổ chức trao tặng quà của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, mức quà 5.000.000 đồng bằng tiền mặt tặng 127 thương binh, bệnh binh tại các Trung tâm trên địa bàn tỉnh; 05 người có công, thân nhân người có công với cách mạng tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn tổng kinh phí 653,5 triệu đồng; Tổ chức 06 Đoàn Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà trực tiếp tại 03 đơn vị tập thể với 154 suất quà tặng các cá nhân là thương binh, bệnh binh đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung tại các trung tâm đóng trên địa bàn tỉnh và người có công, thân nhân người có công tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn tại các xã, phường. Tổng kinh phí thực hiện: 381.365.000 đồng.

b. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Dịch bệnh truyền nhiễm cơ bản trong tháng vẫn đang được kiểm soát tốt. Trong tháng ngành Y tế đã tăng cường công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh do vi rút Nipah tại cơ sở y tế và cộng đồng, sẵn sàng các biện pháp đáp ứng, phòng chống khi dịch bệnh xuất hiện trên địa bàn.

Trong tháng ghi nhận: 111 ca sốt phát ban nghi Sởi/Rubella; 344 ca mắc tay chân miệng; 04 ca sốt xuất huyết Dengue; 06 ca mắc ho gà; 01 ca bệnh thương hàn; phát hiện 268 trường hợp nhiễm giun, sán.

Trên địa bàn tỉnh trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Công tác khám, chữa bệnh

Ngành Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, nâng cao chất lượng bệnh viện, theo tiêu chí của Bộ Y tế, đảm bảo công tác khám chữa bệnh BHYT khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được liên tục, thông suốt. Tăng cường công tác sàng lọc, phân luồng, cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, tránh lây chéo trong bệnh viện. Đồng thời, duy trì đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư y tế, hóa chất diệt côn trùng... bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có yêu cầu về phòng, chống dịch.

Công tác khám chữa bệnh: (1) Tại các đơn vị y tế trực thuộc ngành: Tổng số lượt khám chữa bệnh: 318.429 lượt; Tổng số lượt điều trị nội trú: 45.301 lượt; Tổng số ca phẫu thuật: 6.569 ca; Tổng số ca chuyển tuyến: 8.369. (2) Tại các trạm y tế xã, phường: tổng số lượt khám chữa bệnh 46.484 lượt (trong đó có 08/99 trạm y tế chưa báo cáo).

c. Công tác giáo dục và đào tạo

Trong tháng qua, ngành Giáo dục đã triển khai tổ chức ôn tập, kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II và tổng kết năm học 2025-2026 bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hoàn thành trước ngày 31/5/2026 theo quy định; đồng thời thực hiện đầy đủ việc cập nhật, tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả năm học.

Trong tháng 5/2026, ngành Giáo dục tập trung tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 THPT chuyên năm học 2026-2027 tổ chức vào ngày 26 - 27/5/2026 với 3 môn Toán, Văn, Tiếng Anh; Ngày 28/5 dành cho môn chuyên bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; đồng thời tổ chức tuyển sinh lớp 6 Trường Phổ thông Dân tộc nội trú theo kế hoạch. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT trong tháng 6 năm 2026 và công tác tuyển sinh đầu cấp các cấp học (mầm non, tiểu học, THCS), trong đó trọng tâm là tuyển sinh vào lớp 6 đối với các trường THCS trọng điểm, trường THCS có lớp chất lượng cao.

Ngành Giáo dục tham mưu thành lập các Hội đồng phục vụ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026; tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi cho cán bộ quản lý, giáo viên (GV) các trường THPT, cơ sở giáo dục có cấp THPT và các trung tâm; triển khai tập huấn công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Trong tháng, tỉnh đã tổ chức giải Thể thao HSPT tỉnh Bắc Ninh năm học 2025-2026 kết quả: Giải toàn đoàn theo điểm, gồm: 07 giải Nhất, 14 giải Nhì, 21 giải Ba và 28 giải Khuyến khích. Xếp hạng toàn đoàn theo điểm các môn thi.

Xếp hạng toàn đoàn theo huy chương các môn thi. Giải cá nhân, gồm: 455 giải Nhất (Huy chương Vàng), 460 giải Nhì (Huy chương Bạc), 903 giải Ba (Huy chương Đồng).

d. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao, du lịch

Về lĩnh vực văn hóa:

Tiếp nối các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch Festival “Về miền di sản Bắc Ninh - 2026”, trong tháng 5, trên địa bàn tỉnh diễn ra một loạt các hoạt động nổi bật như: Sáng 01/5 (tức Rằm tháng 3 âm lịch), tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Đền Đô, phường Từ Sơn tổ chức khai hội Đền Đô truyền thống năm 2026, kỷ niệm 1016 năm ngày Đức vua Lý Thái Tổ đăng quang ngôi Hoàng đế và sáng 08/5, phường Trí Quả tổ chức khai hội chùa Bút Tháp năm 2026. Nhằm bảo tồn và phát huy giá trị Di sản Văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia Lễ hội bơi chải An Châu diễn ra trong 02 ngày 25-26/5/2026 (tức ngày 9-10/4 năm Bính Ngọ) với quy mô cấp xã, do UBND xã Sơn Động tổ chức tại Khu di tích lịch sử - văn hoá đình, chùa Chẽ - Bến Chùa, Bến Giang, Bến Quân (khúc sông An Châu, thượng nguồn sông Lục Nam).

Về lĩnh vực thể dục, thể thao:

Trung tâm HL&TĐ TDTT tỉnh số 1 tham gia thi đấu 04 giải thể thao quốc tế (Billiards Carom châu Á; Vật bãi biển thể giới; Triathlon châu Á; Wushu thể giới), giành được 02 HCV, 01 HCB, 01 HCD; 07 giải thể thao quốc gia (Vật cổ điển, Triathlon, Cờ tướng, Jujitsu, Boxing, Cử tạ, Cầu lông), giành được 33 HCV, 42 HCB, 65 HCD. Trung tâm HL&TĐ TDTT tỉnh số 2 tham gia thi đấu: 02 giải thể thao quốc tế (Boxing, Thể hình), giành 01 HCB; 05 giải thể thao quốc gia (Vật, Boxing, Cử tạ, Pickleball, Judo), giành được 22 HCV, 17 HCB, 18 HCD.

Về lĩnh vực phát triển du lịch:

Tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu sản phẩm làng nghề truyền thống tỉnh Bắc Ninh năm 2026 tại 06 điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai kế hoạch truyền thông quảng bá văn hóa du lịch trên 04 nền tảng mạng xã hội (youtube, facebook, zalo, tiktok), trên Website du lịch và Cổng thông tin du lịch thông minh. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức "Không gian văn hóa, du lịch Bắc Ninh tại Hạ Long, Quảng Ninh". Triển khai in, ấn Cẩm nang, tờ rơi, tập gấp du lịch Bắc Ninh. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về tiềm năng và thế mạnh du lịch Suối Mỡ. Ban quản lý KDL Suối Mỡ: Tổ chức khai mạc và nhiều hoạt động trong mùa du lịch Suối Mỡ 2026; chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung (tuyên truyền, quảng bá, đảm bảo ANTT,

ATGT, VSMT...) phục vụ trong dịp nghỉ lễ 30/4, 01/5 và lễ hội Suối Mỡ, trong tháng 5/2026, Ban quản lý đón khoảng 50.000 lượt khách, lũy kế từ đầu năm đón trên 135.000 lượt khách, thu trên 2,9 tỷ đồng, đạt 72% KH năm, tăng 60% so với cùng kỳ năm 2025.

e. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trong tháng 05 và 05 tháng năm 2026 toàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo An toàn giao thông (ATGT), đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường bảo đảm trật tự ATGT, tiếp tục rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn; khắc phục các bất cập trong tổ chức giao thông đường bộ, hệ thống tín hiệu giao thông và đèn chiếu sáng; tăng cường xử lý lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, tốc độ, không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe gắn máy.

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 20.958 trường hợp vi phạm trật tự, an toàn giao thông (trong đó: 546 trường hợp liên quan tải trọng và coi nói thành thùng, 4.284 trường hợp về nồng độ cồn, 6.882 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 47 xe ô tô, 5.252 xe mô tô; tước giấy phép lái xe có thời hạn 571 trường hợp, trừ điểm giấy phép lái xe 4.583 trường hợp; thu nộp ngân sách 25.541 tỷ đồng.

Tính từ 15/04/2026 đến ngày 14/05/2026, toàn tỉnh xảy ra 53 vụ tai nạn giao thông, làm chết 36 người, làm bị thương 22 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn tăng 07 vụ, tăng 15,2%; số người chết không tăng giảm; số người bị thương tăng 03 người, tăng 15,8%. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông tăng 13 vụ, tăng 32,5%; số người chết tăng 13 người, tăng 56,5%; số người bị thương tăng 08 người, tăng 57,1%. Tính chung 05 tháng, toàn tỉnh xảy ra 212 vụ tai nạn giao thông, làm chết 123 người, làm bị thương 104 người; so với cùng kỳ năm 2025, giảm 30 vụ, giảm 12,4%; giảm 28 người chết, giảm 18,5% và giảm 29 người bị thương, giảm 21,8%.

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Các vấn đề nổi cộm về vi phạm môi trường: Tháng 5/2026, tỉnh Bắc Ninh phát hiện và xử lý 19 vụ vi phạm môi trường, số tiền xử phạt là 1.808,25 triệu đồng.

Thiên tai: Tháng 05 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh không xảy ra;

Tình hình sự cố, tai nạn: Trong tháng đã tham gia CNCH 07 vụ, cứu được 04 người, tìm được 03 thi thể nạn nhân. Trong đó: 03 vụ đuối nước; 01 vụ mắc kẹt do tai nạn giao thông, 01 vụ đi lạc trong rừng, 01 vụ tai nạn lao động, 01 vụ nhảy cầu tự tử (hiện chưa tìm thấy nạn nhân). So với tháng 4/2026, tăng 05 vụ CNCH (07/02 vụ); số người cứu được tăng 02 người (04/02); số thi thể nạn nhân tìm được tăng 03 người (03/00).

Cháy, nổ: Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 07 vụ cháy (tăng 04 vụ so với tháng 04/2026), cụ thể: 01 vụ cháy cơ sở kinh doanh quần áo, tạp hóa của người dân tại KDC Bắc Hà, TDP Đa Tiễn, phường Song Liễu; 01 vụ cháy văn phòng làm việc thuộc chi cục Thuế cơ sở 8 - tỉnh Bắc Ninh tại địa chỉ: đường Lý Thái Tổ, phường Từ Sơn; 01 vụ cháy xỉ than trên thùng xe ô tô tải mang BKS 98H-075.27 tại phường Thuận Thành; 01 vụ cháy tại tầng 3 nhà ở kết hợp kinh doanh tại số nhà 353, đường Nguyễn Trãi, TDP Bồ Sơn, phường Võ Cường; 01 vụ cháy Nhà xưởng công ty TNHH Công nghệ quốc tế Bofei Việt Nam, tại Đường Khuất Duy Tiến, TDP Lê Độ, phường Quế Võ; 01 vụ cháy tại quán ăn có địa chỉ số 148, đường Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường; 01 vụ cháy tại nhà ở kết hợp cho thuê trọ Mỹ Lan tại TDP My Điền 2, phường Nénh; không gây thiệt hại gì về người, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 121 triệu đồng; nguyên nhân xảy ra cháy: 05 vụ do sự cố hệ thống thiết bị điện, 01 vụ do tự cháy, 01 vụ đang xác minh làm rõ.

Trong tháng không có vụ nổ nào xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2026 tỉnh Bắc Ninh. Thống kê tỉnh Bắc Ninh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban TKTH và ĐN, CTK (b/c);
- Lãnh đạo TKT;
- VP Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Đổng Văn Sung